

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2017/HSST

Ngày: 25/9/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Chức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mlô Y Hoa.

2. Ông Hồ Văn Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Văn Toàn – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2017/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2017/QĐXX ngày 12/9/2017 đối với các bị cáo:

1. **Đoàn Ngọc H;** Sinh ngày: 24/8/1998, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm mộc; Con ông: Đoàn Ngọc S và bà: Nguyễn Thị Kim C; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện bị cáo đang tại ngoại; có mặt.

2. **Nguyễn Viết H1;** Sinh ngày: 13/4/1998. Tại: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, Phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Nguyễn Văn H3 và bà: Trần Thị G; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện bị cáo đang tại ngoại; có mặt.

- Người bị hại:

1. Anh Vũ Văn V; Trú tại: Số 338 đường T, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Vũ Kh; Trú tại: Thôn 9, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn H3; Trú tại: TDP Đ, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.
2. Anh Nguyễn Văn K; Trú tại: TDP Đ, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau:

Đoàn Ngọc H, sinh năm 1998 trú tại tổ dân phố Đ, Phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, làm thuê cho xưởng mộc “V” do anh Vũ Văn V, trú tại số nhà 338 đường T, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk làm chủ và thuê anh Nguyễn Vũ Kh sinh năm 1989 trú tại thôn 9, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk cùng làm nghề thợ mộc. Sáng ngày 29/4/2017 anh V, anh Kh và H vẫn đến xưởng mộc làm việc bình thường, đến khoảng 17 giờ cùng ngày hết giờ làm việc, anh V và anh Kh đi về và bỏ tất cả đồ nghề ở lại xưởng mộc. Lúc này H cũng đi về nhìn thấy cửa xưởng mộc bên hông không chốt nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. H đi bộ đến quán Internet ở gần đó chơi game, đến khoảng 20 giờ cùng ngày thấy Nguyễn Viết H1, sinh năm 1998 là bạn trú tại tổ dân phố Đ, Phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk đến chơi game. Hai người ngồi chơi được khoảng 10 phút thì H gọi H1 ra ngoài rủ đến xưởng mộc “V” để trộm cắp tài sản thì H1 đồng ý, rồi cả hai vào trong quán tiếp tục chơi đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì H điều khiển xe máy biển số 47AB - 395.19 xe của H1 rồi chở H1 ngồi phía sau đi đến xưởng mộc “V”, đến nơi H dựng xe bên hông cửa, quan sát thấy cửa không chốt và không có người trông coi nên H đi đến mở cánh cửa ra và dùng điện thoại di động Nokia 1202 của mình bật đèn, soi sáng và cùng H1 vào bên trong xưởng mộc phát hiện 01 mô tơ điện; 01 máy cưa, 01 máy chà nhám (ráp) rung, 01 máy chà nhám (ráp) băng của anh V và 01 máy nén khí của anh Kh nên H và H1 lấy trộm khiêng ra ngoài. Sau đó H1 điều khiển xe máy chở H và tài sản trộm cắp về nhà bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1932 trú tại tổ dân phố Đ, Phường Đ, thị xã B là bà ngoại của H1 cất giấu để tìm nơi tiêu thụ. Đến khoảng 12 giờ ngày 30/4/2017 H nhắn tin cho anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1993, trú cùng tổ dân phố, nói “*có thằng bạn bán máy anh có mua không*” anh K hỏi máy gì, sau đó H chụp hình các tài sản trộm cắp gửi qua Facebook cho anh K xem, đến tối cùng ngày H gặp H1 nói có anh K mua máy và nói H1 đứng ra bán H1 đồng ý. Ngày 01/5/2017 H và H1 chở toàn bộ tài sản đến bán cho anh K với giá 1.550.000 đồng nhưng do anh K chưa có tiền nên H đưa trước cho H1 200.000 đồng, khoảng 13 giờ cùng ngày H gặp anh K lấy số tiền 1.550.000 đồng và tiêu xài hết, sau đó hành vi trộm cắp tài sản của H và H1 bị Cơ quan điều tra phát hiện.

Vật chứng vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, thu giữ được gồm: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, model 1202; 01 sim điện thoại Vinaphone, số thuê bao 0945054347; 01 chiếc xe máy biển số 47AB - 395.19, màu sơn xanh - trắng, số máy I39FMB000738, số khung B2PEFA000738 và giấy đăng ký xe máy số 003282 mang tên Nguyễn Viết H. 01 máy nén khí, hiệu PUMA; 01 mô tơ điện, hiệu cơ khí Ngọc; 01 máy cưa, hiệu UNISON; 01 máy chà ráp rung chữ nhật, hiệu DONGCHENG; 01 máy chà ráp băng (ráp tăng), hiệu CROWN. Hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ đã trả lại các tài sản trên cho anh Vũ Văn V và anh Nguyễn Vũ Kh là các chủ sở hữu.

Bản kết luận định giá tài sản số: 281/HĐĐG ngày 23/5/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk, kết luận: 01 máy nén khí (loại 1 pittông) hiệu PUMA aircompressor, model: PK 1050, power: ½ HP, 037 Kw, date: 2009 đã qua sử dụng, có giá trị: 600.000 đồng; 01 mô tơ điện, hiệu cơ khí Ngọc, dòng điện một pha, điện thế 220V, 2,2Kw, vòng tua: 1750V/P, công suất: 3AP có trọng lượng 40kg, sản xuất tháng 3/2008, có giá trị: 800.000 đồng; 01 máy cưa, hiệu UNISON, 180mm – 400W, vòng tua 4500V/P, có giá trị: 450.000 đồng; 01 máy chà ráp rung chữ nhật, hiệu DONGCHENG, 93x185mm-160W vòng tua: 1000V/P, có giá trị: 250.000 đồng; 01 máy chà ráp băng (ráp tăng), hiệu CROWN, CT3606, 100x160mm-1200W, có giá trị: 400.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản trên là 2.500.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Người bị hại thừa nhận số tài sản bị mất và đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ trả lại gồm: 01 mô tơ điện, hiệu cơ khí Ngọc; 01 máy cưa, hiệu UNISON; 01 máy chà ráp rung chữ nhật, hiệu DONGCHENG và 01 máy chà ráp băng, hiệu CROWN cho anh Vũ Văn V và 01 máy nén khí hiệu PUMA cho anh Nguyễn Vũ Kh là các chủ sở hữu; Về trách nhiệm dân sự anh V và anh Kh không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên cần chấp nhận không đặt ra để giải quyết nữa, đồng thời người bị hại đã bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Trong vụ án này anh Nguyễn Văn K là người mua các tài sản do các bị cáo phạm tội mà có. Tuy nhiên anh K không biết đây là tài sản trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ không xử lý đối với anh K là có căn cứ. Đối với số tiền anh K đã mua các tài sản trên bị cáo H đã trả lại, anh K không yêu cầu gì nữa đối với các bị cáo nên cần chấp nhận.

Tại bản cáo trạng số 50/KSĐT-HS ngày 05/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ đã truy tố các bị cáo Đoàn Ngọc H và Nguyễn Viết H1 về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46, khoản 1 khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Đoàn Ngọc H và Nguyễn Viết H1 mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù; cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Các biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận theo đề nghị đề nghị tại quyết định truy tố của cáo trạng.

Tại phiên toà các bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát và không có lời bào chữa, người bị hại thừa nhận đã nhận lại tài sản do các bị cáo trộm cắp không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ cho các bị cáo, các bị cáo nói lời nói sau cùng: Do tuổi đời còn trẻ ham chơi không thấy trước được hậu quả mà mình gây ra, các bị cáo đã thấy được sai lầm của mình, xấu hổ với gia đình và mọi người, bản thân đã ăn năn hối cải, xin lỗi người bị hại nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội; các bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Xét hành vi của các bị cáo: Do ý thức xem thường pháp luật của Nhà nước và động cơ tư lợi cá nhân nên khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/4/2017, tại xưởng mộc V ở tổ dân phố 1, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Các bị cáo Đoàn Ngọc H và Nguyễn Viết H1 đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt của anh Vũ Văn V, 01 mô tơ điện, hiệu cơ khí Ngọc; 01 máy cưa, hiệu UNISON; 01 máy chà ráp rung chữ nhật, hiệu DONGCHENG; 01 máy chà ráp băng và của anh Nguyễn Vũ Kh 01 máy nén khí hiệu PUMA. Tổng giá trị các tài sản các bị cáo đã bị chiếm đoạt là 2.500.000 đồng (*Hai triệu, năm trăm ngàn đồng*).

[3] Xét lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Với hành vi phạm tội trên đây của các bị cáo Đoàn Ngọc H và Nguyễn Viết H1 đã phạm vào tội:

“Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Song cũng thấy rằng các bị cáo tuổi đời còn trẻ, ham chơi, sự nhận thức pháp luật còn hạn chế, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thấy rõ được sai trái, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm g, h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn trong đó bị cáo H là người khởi xướng, trực tiếp cùng với H1 là người thực hành tích cực, cùng trộm cắp và cùng tiêu thụ. Vì vậy để giáo dục các bị cáo, cũng như đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội cần xem xét tính chất hành vi, vai trò, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo để lên một mức án cho phù hợp.

[4] Xét mức hình phạt theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ đối với các bị cáo là có cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy xét thấy không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại cộng đồng trên cơ sở sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình nơi cư trú cũng đủ điều kiện giáo dục cải tạo các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự.

[5] Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

-Tịch thu xung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, model 1202, 01 chiếc xe máy biển số 47AB - 395.19, màu sơn xanh - trắng, số máy 139FMB000738, số khung B2PEFA000738 kèm theo 01 giấy đăng ký xe máy số 003282 mang tên Nguyễn Viết H1 đây là tài sản các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

-Tiêu hủy 01 sim điện thoại Vinaphone, số thuê bao 0945054347 đây là tài sản các bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

-Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ đã trả lại: 01 mô tơ điện, hiệu cơ khí Ngọc; 01 máy cưa, hiệu UNISON; 01 máy chà ráp rung

chữ nhật, hiệu DONGCHENG và 01 máy chà ráp băng, hiệu CROWN cho anh Vũ Văn V và 01 máy nén khí hiệu PUMA cho anh Nguyễn Vũ Kh là các chủ sở hữu hợp pháp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh V và anh Kh không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm vấn đề gì nữa nên không đặt ra để xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo Đoàn Ngọc H và Nguyễn Viết H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

-Tuyên bố: Các bị cáo Đoàn Ngọc H và Nguyễn Viết H1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

-Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46, khoản 1 khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

1. Đoàn Ngọc H 07 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 01(một) năm 02(hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Nguyễn Viết H1 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 01(một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, nơi các bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục. Trong thời gian thử thách gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục các bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Các biện pháp tư pháp:

Áp dụng khoản 1 khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu xung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, model 1202, 01 chiếc xe máy biển số 47AB - 395.19, màu sơn xanh - trắng, số máy 139FMB000738, số khung B2PEFA000738 kèm theo 01 giấy đăng ký xe máy số 003282 mang tên Nguyễn Viết H1 đây là tài sản các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

-Tiêu hủy 01 sim điện thoại Vinaphone, số thuê bao 0945054347 đây là tài sản các bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

-Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ đã trả lại: 01 mô tơ điện, hiệu cơ khí Ngọc; 01 máy cưa, hiệu UNISON; 01 máy chà ráp rung chữ nhật, hiệu DONGCHENG và 01 máy chà ráp băng, hiệu CROWN cho anh Vũ

Văn V và 01 máy nén khí hiệu PUMA cho anh Nguyễn Vũ Kh là các chủ sở hữu hợp pháp.

Về án phí: Các bị cáo Đoàn Ngọc H và Nguyễn Viết H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp Đắk Lắk;
- VKS Tx. Buôn Hồ;
- CA Tx. Buôn Hồ;
- THA dân sự Tx. Buôn Hồ;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, V.phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HOÀNG MINH CHÚC